TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **-----***-----**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **-----***-----**
Số:199/2025/QĐST - HNGĐ	*Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 137/2025/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Thu L, sinh năm 1985

Hộ khẩu thường trú: Số 209, phố B, phường C, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Tổ 4 Bằng B H, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Trung T, sinh năm 1987

Hộ khẩu thường trú và hiện trú tại: Số 209, phố B, phường C, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 58; điều 81; điều 82; điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2015;

Căn cứ điều 24; điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

** Về hôn nhân*: Chị Lê Thị Thu L và anh Phạm Trung T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

** Về con chung:* Chị Lê Thị Thu L và anh Phạm Trung T thống nhất xác định có 02 (hai) con chung là Phạm Đăng Khoa, sinh ngày 07/09/2013 và Phạm Minh

Quân, sinh ngày 23/04/2017. Nay ly hôn, chị L và anh T thống nhất giao 02 (hai) con chung là Phạm Đăng Khoa, sinh ngày 07/09/2013 và Phạm Minh Quân, sinh ngày 23/04/2017 cho anh Phạm Trung T (là bố đẻ) trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh T không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị L.

Chị L được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

* *Về tài sản chung và nhà ở chung:* Chị Lê Thị Thu L và anh Phạm Trung T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* *Về công nợ:* Chị Lê Thị Thu L và anh Phạm Trung T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị Thu L chịu cả 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số: 0024751 ngày 04/03/2025, hoàn trả chị Lê Thị Thu L 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội.

3. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG
Thẩm phán

Phan Thanh Hà

NƠI NHẬN :
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận HBT;
UBND P.Cầu Dền, Q.Hai Bà Trưng, HN;
(Số 52; ngày 22/05/2013)
- Lưu hồ sơ vụ án